TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:16/2023/DS - ST Ngày: 25-9-2023 V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, Hợp đồng thế chấp tài sản.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc và ông Phạm Ngọc Thiệp.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2023/TLST - DS ngày 07/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-DS, ngày 31/8/2023; Quyết định hoãn phiên toà số: 15/2023/QĐST- DS, ngày 18/9/2023 và Quyết định hoãn phiên toà số: 18/2023/QĐST- DS, ngày 21/9/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank);**

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng; chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị VP Bank.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng Long; Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý.

Người được ủy quyền lại gồm: ông Nguyễn Phúc Thực; ông Hoàng Vũ Giáp; ông Nguyễn Đức Thành; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng 7 Tòa nhà Việt Hải, số 78 Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. (Ông Nguyễn Đức Thành có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y; Địa chỉ: Đều trú tại bản Cún, xã CB, huyện TC, tỉnh Sơn La. (Đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa người được ủy quyền lại của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) trình bày:

Ngày 04/01/2019 ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y ký Hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1812241155483 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), với số tiền vay vốn là 306.000.000 đồng. Thời hạn vay 72 tháng được tính kể từ ngày tiếp theo ngày 04/01/2019, lãi suất cho vay là 10,9%/năm (lãi suất được tính theo năm 365 ngày), lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7, 01/10 hằng năm; kỳ hạn trả nợ gốc 01 tháng một kỳ vào ngày 12 hằng tháng; kỳ hạn trả lãi 01 tháng/kỳ vào ngày 12 hằng tháng (cùng với kỳ trả nợ gốc). Mục đích vay vốn là: Thanh toán tiền mua xe ô tô tải DAEHAN TE RACO 250 thùng mui bạt mới 100%.

Quá trình thực hiện Hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1812241155483 ngày 04/01/2019 đã ký, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã trả nợ gốc đến ngày 15/3/2022 số tiền là 146.239.740 đồng, trả nợ lãi đến ngày 24/11/2021 số tiền là 90.810.878 đồng. Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) tổng số tiền là 239.733.650 đồng, trong đó nợ gốc là 159.760.260 đồng, nợ lãi tính đến ngày 25/9/2023 là 79.973.390 đồng (trong đó nợ lãi trong hạn là 918.945 đồng, nợ lãi quá hạn là 71.837.156 đồng, lãi phạt chậm trả lãi là 7.217.289 đồng).

Ngày 03/01/2020 ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y ký Hợp đồng vay (Online) số LD 2000300176 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), với số tiền vay là 41.000.000 đồng. Thời hạn cho vay được tính kể từ ngày tiếp theo của ngày Ngân hàng giải ngân đầu tiên (ngày bên vay bắt đầu nhận tiền vay) đến ngày 12/12/2022, lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 20%/năm, lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần; kỳ hạn trả nợ gốc 01 tháng một kỳ vào ngày 12 hằng tháng; kỳ hạn trả lãi 01 tháng/kỳ vào ngày 12 hằng tháng (cùng với kỳ trả nợ gốc).

Quá trình thực hiện Hợp đồng số LD 2000300176 ngày 03/01/2020 đã ký, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã trả nợ gốc đến ngày 26/02/2022 số tiền là 24.178.875 đồng, trả nợ lãi đến ngày 31/3/2022 số tiền là 11.853.270 đồng. Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền nợ gốc là 16.821.125 đồng, số tiền nợ lãi tính đến ngày 25/9/2023 là 9.826.655 đồng (trong đó nợ lãi trong hạn là 515.059 đồng, nợ lãi quá hạn là 8.264.860 đồng, lãi phạt chậm trả lãi là 1.046.736 đồng).

Ngày 09/10/2020 ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y ký Hợp đồng vay (Online) số LD 2028300128 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), với số tiền vay vốn là 45.000.000 đồng. Thời hạn cho vay được tính kể từ ngày tiếp theo của ngày Ngân hàng giải ngân đầu tiên (ngày bên vay bắt đầu nhận tiền vay) đến ngày 12/9/2023, lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03

tháng/lần; kỳ hạn trả nợ gốc 01 tháng một kỳ vào ngày 12 hằng tháng; kỳ hạn trả lãi 01 tháng/kỳ vào ngày 12 hằng tháng (cùng với kỳ trả nợ gốc).

Quá trình thực hiện Hợp đồng số LD 2028300128 ngày 09/10/2020 đã ký, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã trả nợ gốc đến ngày 31/3/2022 số tiền là 14.671.828 đồng, trả nợ lãi đến ngày 31/3/2022 số tiền là 9.995.397 đồng. Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền nợ gốc là 30.328.172 đồng, số tiền nợ lãi tính đến ngày 25/9/2023 là 16.906.119 đồng (trong đó nợ lãi trong hạn là 1.071.793 đồng, nợ lãi quá hạn là 14.101.207 đồng, lãi phạt chậm trả là 1.733.115 đồng).

Ngày 03/6/2021 ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y ký Hợp đồng vay (Online) số LD 2115401484 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), với số tiền vay vốn là 48.000.000 đồng. Thời hạn cho vay được tính kể từ ngày tiếp theo của ngày Ngân hàng giải ngân đầu tiên (ngày bên vay bắt đầu nhận tiền vay) đến ngày 12/5/2026, lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần; kỳ hạn trả nợ gốc 01 tháng một kỳ vào ngày 12 hằng tháng; kỳ hạn trả lãi 01 tháng/kỳ vào ngày 12 hằng tháng (cùng với kỳ trả nợ gốc).

Quá trình thực hiện Hợp đồng số LD 2115401484 ngày 03/6/2021 đã ký, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã trả nợ gốc đến ngày 31/3/2022 số tiền là 3.140.083 đồng, trả nợ lãi đến ngày 31/3/2022 số tiền là 6.335.899 đồng. Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền nợ gốc là 44.859.917 đồng, số tiền nợ lãi tính đến ngày 25/9/2023 là 28.871.622 đồng, (trong đó nợ lãi trong hạn là 1.625.584 đồng, nợ lãi quá hạn là 24.483.124 đồng, lãi phạt chậm trả là 2.762.914 đồng).

Ngày 03/01/2020 ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y ký Hợp đồng vay thẻ tín dụng số 234-P-2663520 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), với số tiền vay là 1.000.000 đồng. Thời hạn cho vay là 60 tháng, lãi suất cho vay tính theo quy định của VPBank.

Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) nợ gốc tổng số tiền là 188.231.526 đồng, nợ lãi tổng số tiền là 118.995.453 đồng.

Tài sản bảo đảm cho các khoản vay trên là: một xe ô tô nhãn hiệu Daehan Teraco 250, số khung 17HLHC000594, số máy D4BHG014494, BKS: 26C-086.62.

Đến hạn trả nợ theo hợp đồng đã ký ông Toản, bà Yến không tiếp tục trả nợ, khoản vay của ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã bị chuyển qua nợ quá hạn. Kể từ khi khoản vay bị chuyển sang nợ quá hạn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) đã nhiều lần đôn đốc ông Toản, bà Yến thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) khởi kiện yêu cầu ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y trả nợ tổng số tiền 388.837.260 đồng; trong đó tiền nợ gốc là 251.769.474 đồng, nợ lãi là 137.067.786 đồng, trong đó lãi trong hạn

là 4.131.381 đồng, lãi quá hạn là 120.176.347 đồng, lãi phạt chậm trả là 12.760.054 đồng.

Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y không trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) yêu cầu Tòa án giải quyết: yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sảm đảm bảo là một xe ô tô nhãn hiệu Daehan Teraco 250, số khung: 17HLHC000594, số máy: D4BHG014494, BKS: 26C-086.62 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y theo Hợp đồng thế chấp số LN1812241155483 ký ngày 04/01/2019.

Trường hợp tài sản đảm không đủ thanh toán theo khoản vay thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại các tài sản khác của ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y để đảm bảo thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank).

Trong bản tự khai, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa bị đơn ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y trình bày:

Ông Toản, bà Yến thừa nhận vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank):

Ngày 04/01/2019 ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y ký vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) theo hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 181224115483 với số tiền vay là 306.000.000 đồng. Quá trình thực hiện Hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1812241155483 ngày 04/01/2019 đã ký, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã trả nợ gốc đến ngày 15/3/2022 số tiền là 146.239.740 đồng, trả nợ lãi đến ngày 24/11/2021 số tiền là 90.810.8878 đồng. Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) tổng số tiền là 239.733.650 đồng, trong đó nợ gốc là 159.760.260 đồng, nợ lãi tính đến ngày 25/9/2023 là 79.973.390 đồng (trong đó nợ lãi trong hạn là 918.945 đồng, nợ lãi quá hạn là 71.837.156 đồng, lãi phạt chậm trả lãi là 7.217.289 đồng).

Ngày 03/01/2020 ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y ký vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) theo hợp đồng vay (Online) số LD 2000300176, với số tiền vay là 41.000.000 đồng. Quá trình thực hiện Hợp đồng số LD 2000300176 ngày 03/01/2020 đã ký, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã trả nợ gốc đến ngày 26/02/2022 số tiền là 24.178.875 đồng, trả nợ lãi đến ngày 31/3/2022 số tiền là 11.853.270 đồng. Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền nợ gốc là 16.821.125 đồng, số tiền nợ lãi tính đến ngày 25/9/2023 là 9.826.655 đồng (trong đó nợ lãi trong hạn là 515.059 đồng, nợ lãi quá hạn là 8.264.860 đồng, lãi phạt chậm trả lãi là 1.046.736 đồng).

Ngày 09/10/2020 ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) theo hợp đồng vay (Onlinn) số LD 2028300128 với số tiền vay là 45.000.000 đồng. Quá trình thực hiện Hợp đồng số LD 2028300128 ngày 09/10/2020 đã ký, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã

trả nợ gốc đến ngày 31/3/2022 số tiền là 14.671.828 đồng, trả nợ lãi đến ngày 31/3/2022 số tiền là 9.995.397 đồng. Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền nợ gốc là 30.328.172 đồng, số tiền nợ lãi tính đến ngày 25/9/2023 là 16.906.119 đồng (trong đó nợ lãi trong hạn là 1.071.793 đồng, nợ lãi quá hạn là 14.101.207 đồng, lãi phạt chậm trả là 1.733.115 đồng).

Ngày 03/6/2021 ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) theo hợp đồng vay (Online) số LD 2115401484, với số tiền vay là 48.000.000 đồng. Quá trình thực hiện Hợp đồng số LD 2115401484 ngày 03/6/2021 đã ký, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã trả nợ gốc đến ngày 31/3/2022 số tiền là 3.140.083 đồng, trả nợ lãi đến ngày 31/3/2022 số tiền là 6.335.899 đồng. Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền nợ gốc là 44.859.917 đồng, số tiền nợ lãi tính đến ngày 25/9/2023 là 28.871.622 đồng, (trong đó nợ lãi trong hạn là 1.625.584 đồng, nợ lãi quá hạn là 24.483.124 đồng, lãi phạt chậm trả là 2.762.914 đồng).

Ngày 03/01/2020 ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y ký Hợp đồng vay thẻ tín dụng số 234-P-2663520 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), với số tiền vay là 1.000.000 đồng. Thời hạn cho vay là 60 tháng, lãi suất cho vay tính theo quy định của VPBank.

Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y thưa nhận đã trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) nợ gốc tổng số tiền là 188.231.526 đồng, nợ lãi tổng số tiền là 118.995.453 đồng.

Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y thừa nhận thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) tổng số tiền: 388.837.260 đồng; trong đó tiền nợ gốc là 251.769.474.000 đồng, nợ lãi là 137.067.786 đồng, trong đó lãi trong hạn là 4.131.381 đồng, lãi quá hạn là 120.176.347 đồng, lãi phạt chậm trả là 12.760.054 đồng.

Ông Toản, bà Yến khai nhận không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng như đã ký kết trong hợp đồng; Ông Toản, bà Yến cho biết là đang gặp khó khăn về kinh tế và mong muốn được trả nợ dần cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) toàn bộ số nợ gồm nợ gốc, nợ lãi, nợ quá hạn cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) và tiếp tục được thực hiện hợp đồng như đã ký kết.

Ông Toản, bà Yến thừa nhận để đảm bảo cho các khoản vay: Ngày 04/01/2019, ngày 03/01/2020, ngày 09/10/2020, ngày 03/6/2021.

Ông Toản, bà Yến và ngân hàng ký hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 181224115483, ngày 04/01/2019: Tài sản bảo đảm cho các khoản vay trên là một xe ô tô nhãn hiệu Daehan Teraco 250, số khung 17HLHC000594, số máy D4BHG014494, BKS: 26C-086.62.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 18/7/2023, ngoài những tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã giao nộp, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm và không yêu cầu triệu tập đương sự khác, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 25/8/2023, Tòa án nhân dân huyện TC tiến hành xem xét thẩm định đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Daehan Teraco 250, số khung 17HLHC000594, số máy D4BHG014494, BKS: 26C-086.62. Tuy nhiên, tại thời điểm xem xét thẩm định tại chỗ, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y vắng mặt, chiếc xe ô tô nhãn hiệu Daehan Teraco 250, số khung 17HLHC000594, số máy D4BHG014494, BKS: 26C-086.62 không có tại nơi xem xét thẩm định tại chỗ. Do vậy, không tiến hành xem xét thẩm định đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Daehan Teraco 250, số khung 17HLHC000594, số máy D4BHG014494, BKS: 26C-086.62 được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký: Kể từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán, thư ký đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề xuất hướng giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank).

Buộc bị đơn ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) tổng số tiền: 388.837.260 đồng; trong đó tiền nợ gốc là 251.769.474 đồng, nợ lãi là 137.067.786 đồng, trong đó lãi trong hạn là 4.131.381 đồng, lãi quá hạn là 120.176.351 đồng, lãi phạt chậm trả là 12.760.054 đồng theo các Hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1812241155483 ngày 04/01/2019; Hợp đồng vay (Online) số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; Hợp đồng vay (Online) số LD 2028300128 ngày 09/10/2020; Hợp đồng vay (Online) số LD 2115401484 ngày 03/6/2021; Hợp đồng vay thẻ tín dụng số 234-P-2663520 ngày 03/01/2020.

Trường hợp trả không đủ, hoặc không trả nợ thì nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) được quyền đề nghị phát mại tài sản

bảo đảm, nếu tài sản phát mại không đủ số tiền thanh toán thì bị đơn ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y tiếp tục thanh toán khoản nợ trên đến khi tất toán.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) được chấp nhận, bị đơn ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ chứng minh có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank): Người đại diện theo pháp luật ông Ngô Chí Dũng; chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị VP Bank, ông Dũng có ủy quyền toàn bộ lại cho ông Đỗ Hoàng Long; Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý, Người được ủy quyền lại gồm: ông Nguyễn Phúc Thực; ông Hoàng Vũ Giáp, Nguyễn Đức Thành; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ tham gia tố tụng tại Tòa án. Việc ủy quyền trên là có căn cứ, đúng pháp luật; Căn cứ Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y có hộ khẩu thường trú tại Bản Cún, xã CB, huyện TC, tỉnh Sơn La, do vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét hợp đồng vay tài sản:

Hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 181224115483 ngày 04/01/2019, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền 306.000.000 đồng.

Hợp đồng vay (Online) số LD 2000300176 ngày 03/01/2020, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền là 41.000.000 đồng.

Hợp đồng vay (Online) số LD 2028300128, ngày 09/10/2020 ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền là 45.000.000 đồng

Hợp đồng vay (Online) số LD 2115401484 ngày 03/6/2021, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền 48.000.000 đồng.

Hợp đồng vay thẻ tín dụng số 234-P-2663520 ngày 03/01/2020, ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền vay là 1.000.000 đồng

Các hợp đồng đều thể hiện sự thoả thuận của các bên, về nghĩa vụ bên cho vay, nghĩa vụ trả nợ của bên vay, lãi suất vay, việc thực hiện hợp đồng vay, đảm bảo quy định pháp luật.

Về yêu cầu trả nợ gốc: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) yêu cầu ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y trả nợ số tiền nợ gốc còn lại 251.769.474 đồng, theo các hợp đồng vay số LN 181224115483 ngày 04/01/2019 hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2028300128 ngày 09/10/2020; hợp đồng vay thẻ tín dụng số 234-P-2663520 ngày 03/01/2020.

Xét thấy: Bên vay tài sản phải trả đủ tiền khi đến hạn, việc ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đến kỳ hạn trả nợ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết, việc Ngân hàng yêu cầu ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải trả nợ số tiền gốc là có căn cứ. Buộc ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) tổng số tiền gốc 251.769.474 đồng.

Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự.

Về yêu cầu trả tiền lãi: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) yêu cầu ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y trả nợ lãi của số tiền gốc 251.769.474 đồng, tiền lãi tính đến 25/9/2023: 137.067.786 đồng theo các hợp đồng vay số LN 181224115483 ngày 04/01/2019 hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2028300128 ngày 09/10/2020; hợp đồng vay thẻ tín dụng số 234-P-2663520 ngày 03/01/2020.

Lãi xuất do các bên thoả thuận tại hợp đồng; Lãi xuất quá hạn 150% lãi xuất cho vay; Lãi chậm trả 10%/năm.

Xét thấy: Lãi xuất do các bên thoả thuận tại các hợp đồng, lãi xuất phù hợp với quy định pháp luật, yêu cầu tiền lãi của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) là có căn cứ pháp luật. Buộc ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải trả tiền lãi cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) tổng số tiền lãi tính đến 25/9/2023: 137.067.786 đồng; trong đó lãi trong hạn là 4.131.381 đồng, lãi quá hạn là 120.176.347 đồng, lãi phạt chậm trả là 12.760.054 đồng.

Căn cứ Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Từ các căn cứ trên: Buộc ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải trả nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) cho khoản vay tại các hợp đồng vay số LN 181224115483 ngày 04/01/2019 hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2028300128 ngày 09/10/2020; hợp đồng vay thẻ tín dụng số 234-P-2663520 ngày 03/01/2020 tổng số tiền: 388.837.260; trong đó tiền nợ gốc 251.769.474

đồng, nợ lãi là 137.067.786 đồng, trong đó lãi trong hạn là 4.131.381 đồng, lãi quá hạn là 120.176.347 đồng, lãi phạt chậm trả là 12.760.054 đồng.

Căn cứ các Điều 463, Điều 466; Điều 468; Điều 470 của Bộ luật Dân sự.

[4] *Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp*: Để đảm bảo các Hợp đồng vay tài sản: Tại các hợp đồng vay số LN 181224115483 ngày 04/01/2019 hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2028300128 ngày 09/10/2020; hợp đồng vay thẻ tín dụng số 234-P-2663520 ngày 03/01/2020. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) và ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y ký hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 181224115483, ngày 04/01/2019: Tài sản bảo đảm cho các khoản vay trên là một xe ô tô nhãn hiệu Daehan Teraco 250, số khung 17HLHC000594, số máy D4BHG014494, BKS: 26C-086.62.

Xét thấy ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y dùng tài sản thuộc sở hữu của mình (một xe ô tô nhãn hiệu Daehan Teraco 250, số khung 17HLHC000594, số máy D4BHG014494, BKS: 26C-086.62) để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ; hợp đồng thế chấp được các bên ký kết, đăng ký đảm bảo quy định pháp luật.

Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ đối với các Hợp đồng vay tài sản thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện TC xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng Hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1812241155483, ngày 04/01/2019 theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nợ thì ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) đến khi trả nợ xong.

Căn cứ Điều 292; Điều 299; Điều 303; 317, 318; 319; Điều 320; Điều 323 của Bộ luật dân sự.

[5] Về án phí: Toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) được chấp nhận nên buộc bị đơn ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 292, Điều 299; Điều 303; Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320; Điều 322; Điều 323; Điều 463, Điều 466; Điều 468 và Điều 470; của Bộ luật dân sự.

Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 85; Điều 86; khoản 3 Điều 144, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thườn vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank).

2. Buộc ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền nợ tại các hợp đồng vay số LN 181224115483 ngày 04/01/2019 hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2028300128 ngày 09/10/2020; hợp đồng vay thẻ tín dụng số 234-P-2663520 ngày 03/01/2020.

Tổng số tiền 388.837.260 đồng (Ba trăm tám mươi tám triệu, tám trăm ba mươi bảy nghìn, hai trăm sáu mươi đồng); Trong đó tiền nợ gốc là 251.769.474 đồng (hai trăm năm mươi mốt triệu, bảy trăm sáu mươi chín nghìn, bốn trăm bảy mươi tư đồng). Tiền lãi lãi là 137.067.786 đồng (một trăm ba mươi bảy triệu, không trăm sáu mươi bảy nghìn, bảy trăm tám mươi sáu đồng), trong đó lãi trong hạn là 4.131.381 đồng (bốn triệu, một trăm ba mươi mốt nghìn, ba trăm tám mươi đồng), lãi quá hạn là 120.176.347 đồng (một trăm hai mươi triệu, một trăm bảy mươi sáu nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng), lãi phạt chậm trả là 12.760.054 đồng (mười hai triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn, không trăm năm mươi tư đồng).

Kể từ ngày tiếp theo sau xét xử sở thẩm (ngày 25/9/2023) ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải tiếp tục chịu lãi suất đối với khoản nợ gốc, nợ lãi theo lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng, trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Sau khi ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y thanh toán nợ đầy đủ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) khoản nợ theo các hợp đồng vay số LN 181224115483 ngày 04/01/2019 hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2028300128 ngày 09/10/2020; hợp đồng vay thẻ tín dụng số 234-P-2663520 ngày 03/01/2020 thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) có nghĩa vụ giải chấp tài sản thế chấp của ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y đã thế chấp tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ đối với các hợp vay số LN 181224115483 ngày 04/01/2019 hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2000300176 ngày 03/01/2020; hợp đồng vay số LD 2028300128 ngày 09/10/2020; hợp đồng vay thẻ tín dụng số 234-P-2663520 ngày 03/01/2020 cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), thì Ngân hàng TMCP

Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi nợ theo hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1812241155483, ngày ngày 04/01/2019. Tài sản thế chấp là một xe ô tô nhãn hiệu Daehan Teraco 250, số khung 17HLHC000594, số máy D4BHG014494, BKS: 26C-086.62. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 016757, tên chủ xe Lò Văn T.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nợ thì ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải tiếp tục thanh toán cho TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) đến khi hết nợ.

3. Về án phí: Ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 19.442.000 đồng (mười chín triệu, bốn trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền 8.470.000 (tám triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0003297, ngày 07 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank); bị đơn ông Lò Văn T, bà Nguyễn Thị Y được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2023)./.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng